

35. TIÊU KINH SACCACA (*Cūlasaccaka Sutta*)¹

353. Như vậy tôi nghe.

Một thời, Thế Tôn ở Vesāli, Đại Lâm, tại giảng đường Trùng Các. Lúc bấy giờ Niganthaputta Saccaka ở tại Vesāli tánh ưa luận chiến, biện luận thiện xảo, được số đông tôn kính.² Vị này thường tuyên bố cho hội chúng ở Vesāli: “Ta không thấy một Sa-môn hay một Bà-la-môn nào, là vị Hội chủ, là vị Giáo trưởng, vị Sư trưởng Giáo hội,³ dầu tự cho là bậc A-la-hán Chánh Đẳng Giác, khi đối thoại với ta, không ai là không run sợ, không hoảng sợ, không khiếp sợ, không ai là không toát mồ hôi nách. Dầu ta có đối thoại với một cột trụ vô tình, cột trụ ấy khi đối thoại với ta cũng run sợ, cũng hoảng sợ, cũng khiếp sợ, huống nữa là một người thường.”

Rồi Tôn giả Assaji vào buổi sáng đắp y, cầm bát vào Vesāli để khát thực. Niganthaputta Saccaka, thường hay ngao du thiên hạ, thấy Tôn giả Assaji từ xa đi lại. Sau khi thấy, Niganthaputta Saccaka liền đến gần Tôn giả Assaji, nói lên những lời hỏi thăm, chào đón xã giao rồi đứng một bên. Sau khi đứng một bên, Niganthaputta Saccaka nói với Tôn giả Assaji:

– Nay Tôn giả Assaji, Sa-môn Gotama huấn luyện đệ tử như thế nào? Và có những bộ môn nào mà phần lớn Sa-môn Gotama giảng dạy được dành cho đệ tử?

– Nay Aggivessana, như thế này, Thế Tôn huấn luyện đệ tử. Với những bộ môn như thế này, phần lớn Sa-môn Gotama giảng dạy được dành cho đệ tử: “Này các Tỷ-kheo, sắc là vô thường, thọ là vô thường, tưởng là vô thường, hành là vô thường, thức là vô thường. Này các Tỷ-kheo, sắc là vô ngã, thọ là vô ngã, tưởng là vô ngã, hành là vô ngã, thức là vô ngã. Tất cả hành là vô thường, tất cả pháp là vô ngã.” Như vậy này Aggivessana, Thế Tôn huấn luyện các đệ tử. Như vậy là các bộ môn mà phần lớn Thế Tôn giảng dạy được dành cho đệ tử.

– Nay Tôn giả Assaji, thật sự chúng tôi đã thất vọng (*dussuta*) khi nghe Sa-môn Gotama thuyết giảng như vậy. Rất có thể chúng tôi sẽ gặp Tôn giả Gotama

¹ Xem S. III. 21, 22; Kvu. 1, 209, 626. Tham chiếu: *Tap. 雜* (T.02. 0099.9-10. 0002a02-a12); *Tap. 雜* (T.02. 0099.110. 0035a17); *Tăng. 增* (T.02. 0125. 37.10. 0715a28).

² M. I. 237.

³ M. I. 198.

một thời nào đó và tại một chỗ nào đó. Rất có thể sẽ có một cuộc thảo luận. Rất có thể chúng tôi sẽ đoạn trừ ác tà kiến ấy.

354. Lúc bấy giờ, có khoảng độ năm trăm vị Licchavi tập hợp tại giảng đường vì một vài công vụ. Rồi Niganthaputta Saccaka đến chỗ các Licchavi ấy; sau khi đến, liền nói với các vị ấy như sau:

– Hãy đến, các Tôn giả Licchavi! Hãy đến, các Tôn giả Licchavi! Hôm nay sẽ có cuộc đàm luận giữa Sa-môn Gotama với ta. Nếu Sa-môn Gotama đứng đối thoại với ta như Tỷ-kheo Assaji, một vị đệ tử danh tiếng của ông ta đã làm, thì như một lực sĩ⁴ tay nắm chặt lông một con cừu có lông dài, có thể kéo tới, giật lui, vằn quanh; cũng vậy, ta dùng lời nói, kéo tới, giật lui, vằn quanh Sa-môn Gotama. Cũng như một người lực sĩ nấu rượu, sau khi nhận chìm một thùng rượu lớn xuống hồ nước sâu, nắm một góc thùng có thể kéo tới, giật lui, vằn quanh; cũng vậy, ta dùng lời nói, kéo tới, giật lui, vằn quanh Sa-môn Gotama. Và cũng như một lực sĩ nghiện rượu, sống phóng đảng, sau khi nắm góc một cái sàng, lắc qua lắc lại, lắc xoay quanh; cũng vậy, ta sẽ dùng lời nói, lắc qua lắc lại, lắc xoay quanh⁵ Sa-môn Gotama. Và cũng như một con voi lớn sáu mươi tuổi, sau khi lặn xuống một hồ nước sâu, lại chơi trò phun nước (*sāṇadhovika*); cũng vậy, ta nghĩ ta sẽ chơi trò chơi phun nước với Sa-môn Gotama. Hãy đến, các Tôn giả Licchavi! Hãy đến, các Tôn giả Licchavi! Hôm nay sẽ có cuộc đàm luận giữa Sa-môn Gotama với ta.

Một số Licchavi nói như sau:

– Làm sao Sa-môn Gotama có thể luận thắng Niganthaputta Saccaka? Niganthaputta Saccaka sẽ luận thắng Sa-môn Gotama.

Một số Licchavi lại nói như sau:

– Làm sao chỉ là⁶ Niganthaputta Saccaka lại có thể luận thắng Thế Tôn? Thế Tôn sẽ luận thắng Niganthaputta Saccaka.

Rồi Niganthaputta Saccaka với khoảng năm trăm Licchavi vây quanh, cùng đi đến Đại Lâm, giảng đường Trùng Cúc.

355. Lúc bấy giờ một số đông các Tỷ-kheo đang đi qua lại ngoài sân. Niganthaputta Saccaka đến các Tỷ-kheo; sau khi đến, liền nói với các vị ấy:

– Chư Tôn giả, nay Tôn giả Gotama ở đâu? Chúng tôi muốn yết kiến Tôn giả Gotama.

– Nay Aggivessana, Thế Tôn sau khi đi sâu vào Đại Lâm, đang ngồi dưới một gốc cây để nghỉ trưa.

Rồi Niganthaputta Saccaka cùng với đại chúng Licchavi, sau khi đi sâu vào Đại Lâm, đến tại chỗ Thế Tôn. Sau khi đến, Niganthaputta Saccaka nói lên với

⁴ M. I. 374.

⁵ Như chú thích trên.

⁶ *Bhavamāno*. MA. II. 272 lý giải rằng người thường không thể bắt bẻ lại Thế Tôn.

Thế Tôn những lời chúc tụng, hỏi thăm xã giao rồi ngồi xuống một bên. Một số Licchavi đánh lễ Thế Tôn rồi ngồi xuống một bên; một số Licchavi nói lên với Thế Tôn những lời chúc tụng, hỏi thăm xã giao rồi ngồi xuống một bên; một số Licchavi chấp tay vái Thế Tôn rồi ngồi xuống một bên; một số Licchavi xưng tên họ của mình rồi ngồi xuống một bên; một số Licchavi im lặng ngồi xuống một bên.

356. Niganthaputta Saccaka sau khi ngồi xuống một bên, nói với Thế Tôn:

– Tôi muốn hỏi Tôn giả Gotama một vấn đề, nếu Tôn giả Gotama cho phép tôi được hỏi.

– Nay Aggivessana, hãy hỏi như ông muốn.

– Tôn giả Gotama huấn luyện đệ tử như thế nào? Những bộ môn nào mà phần lớn Sa-môn Gotama giảng dạy được dành cho đệ tử?

– Nay Aggivessana, như thế này Ta huấn luyện đệ tử. Với những bộ môn này, phần lớn Ta giảng dạy được dành cho đệ tử: “Này các Tỷ-kheo, sắc là vô thường, thọ là vô thường, tưởng là vô thường, hành là vô thường, thức là vô thường. Này các Tỷ-kheo, sắc là vô ngã, thọ là vô ngã, tưởng là vô ngã, hành là vô ngã, thức là vô ngã. Tất cả hành là vô thường, tất cả pháp là vô ngã.” Như vậy, nay Aggivessana, Ta huấn luyện các đệ tử. Các bộ môn như vậy, phần lớn Ta giảng dạy được dành cho đệ tử.

– Nay Tôn giả Gotama, tôi có một ví dụ.

Thế Tôn nói:

– Nay Aggivessana, hãy nói lên ví dụ ấy.

– Như các hạt giống, các cây cỏ này được lớn lên, được trưởng thành, được hưng thịnh là vì tất cả chúng đều y cứ vào đất, nương tựa vào đất. Nhờ vậy, các hạt giống, các cây cỏ này được lớn lên, được trưởng thành, được hưng thịnh. Tôn giả Gotama, như các công nghiệp nặng nhọc này được tạo tác, tất cả chúng đều y cứ vào đất, nương tựa vào đất. Nhờ vậy, các công nghiệp nặng nhọc này được tạo tác. Cũng vậy, nay Tôn giả Gotama, như người này mà tự ngã là sắc, nhờ nương tựa sắc làm thiện sự hay ác sự; như người này mà tự ngã là thọ, nhờ nương tựa thọ làm thiện sự hay ác sự; như người này mà tự ngã là tưởng, nhờ nương tựa tưởng làm thiện sự hay ác sự; như người này mà tự ngã là các hành, nhờ nương tựa các hành làm thiện sự hay ác sự; như người này mà tự ngã là thức, nhờ nương tựa thức làm thiện sự hay ác sự.

– Nay Aggivessana, như vậy có phải ông nói: “Sắc là tự ngã của ta, thọ là tự ngã của ta, tưởng là tự ngã của ta, hành là tự ngã của ta, thức là tự ngã của ta”?

– Tôn giả Gotama, như vậy tôi nói: “Sắc là tự ngã của ta, thọ là tự ngã của ta, tưởng là tự ngã của ta, hành là tự ngã của ta, thức là tự ngã của ta.” Và như đại chúng này cũng vậy.

– Nay Aggivessana, đại chúng này có quan hệ gì với ông? Nay Aggivessana, hãy giải thích lời nói của ông.

– Tôn giả Gotama, như vậy tôi nói: “Sắc là tự ngã của ta, thọ là tự ngã của ta, tưởng là tự ngã của ta, hành là tự ngã của ta, thức là tự ngã của ta.”

357. – Nay Aggivessana, Ta sẽ hỏi ông trở lại về vấn đề này, ông có thể trả lời nếu ông muốn. Nay Aggivessana, ông nghĩ thế nào? Một vị vua Sát-đế-ly đã làm lễ quán đảnh như Vua Pasenadi nước Kosala, Vua Ajātasattu con bà Vedehi nước Magadha, vua này có quyền hành trong quốc gia của mình, muốn giết những ai đáng bị giết, muốn tước đoạt những ai đáng bị tước đoạt, muốn tẩn xuất những ai đáng bị tẩn xuất không?

– Tôn giả Gotama, một vua Sát-đế-ly đã làm lễ quán đảnh như Vua Pasenadi nước Kosala, Vua Ajātasattu, con bà Vedehi nước Magadha, vua này có quyền hành trong quốc gia của mình, muốn giết những ai đáng bị giết, muốn tước đoạt những ai đáng bị tước đoạt, muốn tẩn xuất những ai đáng bị tẩn xuất. Nay Tôn giả Gotama, cho đến các giáo đoàn, các đoàn thể, như các Vajjī, các Malla, vẫn có quyền hành trong quốc gia của mình, muốn giết những ai đáng bị giết, muốn tước đoạt những ai đáng bị tước đoạt, muốn tẩn xuất những ai đáng bị tẩn xuất, còn nói gì một vua Sát-đế-ly đã làm lễ quán đảnh như Vua Pasenadi nước Kosala, Vua Ajātasattu, con bà Vedehi nước Magadha. Nay Tôn giả Gotama, vị ấy có quyền hành ấy và xứng đáng có quyền hành ấy.

– Nay Aggivessana, ông nghĩ thế nào? Như ông nói: “Sắc là tự ngã của ta”, ông có quyền hành gì đối với sắc ấy và có nói được rằng: “Sắc của tôi như thế này, sắc của tôi không phải như thế này” không?

Được hỏi vậy Niganthaputta Saccaka giữ im lặng. Lần thứ hai, Thế Tôn nói với Niganthaputta Saccaka:

– Nay Aggivessana, ông nghĩ thế nào? Như ông nói: “Sắc là tự ngã của ta”, ông có quyền hành gì đối với sắc ấy và có nói được rằng: “Sắc của tôi phải như thế này, sắc của tôi không phải như thế này” không?

Lần thứ hai, Niganthaputta Saccaka vẫn giữ im lặng.

Rồi Thế Tôn nói với Niganthaputta Saccaka:

– Nay Aggivessana, nay ông phải trả lời. Nay không phải lúc ông giữ im lặng nữa. Nay Aggivessana, ai được Như Lai hỏi đến lần thứ ba một câu hỏi hợp lý mà không trả lời, thời đầu của người ấy sẽ bị bẻ ra làm bảy mảnh tại chỗ.

Lúc bấy giờ, thần Dạ-xoa Vajirapāṇi (Kim Cang Thủ) đang cầm một chùy sắt to lớn, cháy đỏ, sáng chói, đứng trên không trên đầu Niganthaputta Saccaka với ý định: “Nếu Thế Tôn hỏi đến câu hỏi thứ ba, một câu hỏi hợp lý mà Niganthaputta Saccaka không trả lời, thì ta sẽ đánh bẻ đầu nó ra làm bảy mảnh.” Chỉ có Thế Tôn và Niganthaputta Saccaka mới thấy thần Dạ-xoa Vajirapāṇi. Niganthaputta Saccaka sợ hãi, hoảng hốt, lông tóc dựng ngược, chỉ tìm thấy sự

che chở nơi Thế Tôn, chỉ tìm thấy sự an ổn nơi Thế Tôn, chỉ tìm thấy sự nương tựa nơi Thế Tôn, liền bạch Thế Tôn:

– Tôn giả Gotama hãy hỏi tôi, tôi sẽ trả lời.

358. – Nay Aggivessana, ông nghĩ thế nào? Như ông nói: “Sắc là tự ngã của ta”, thì ông có quyền hành gì đối với sắc ấy và có nói được rằng: “Sắc của tôi phải như thế này, sắc của tôi không phải như thế này” không?

– Thưa không, Tôn giả Gotama.

– Hãy suy nghiệm kỹ, này Aggivessana. Sau khi suy nghiệm kỹ, này Aggivessana, ông hãy trả lời. Lời nói cuối của ông không phù hợp lời nói đầu của ông, lời nói đầu của ông không phù hợp lời nói cuối của ông. Nay Aggivessana, ông nghĩ thế nào? Như ông nói: “Thọ là tự ngã của ta”, ông có quyền hành gì đối với thọ ấy và có nói được rằng: “Thọ của tôi phải như thế này, thọ của tôi không phải như thế này” không?

– Thưa không, Tôn giả Gotama.

– Hãy suy nghiệm kỹ, này Aggivessana. Sau khi suy nghiệm kỹ, này Aggivessana, ông hãy trả lời. Lời nói cuối của ông không phù hợp lời nói đầu của ông, lời nói đầu của ông không phù hợp lời nói cuối của ông. Nay Aggivessana, ông nghĩ thế nào? Như ông nói: “Tưởng là tự ngã của ta”, ông có quyền hành gì đối với tưởng ấy và có nói được rằng: “Tưởng của tôi phải như thế này, tưởng của tôi không phải như thế này” không?

– Thưa không, Tôn giả Gotama.

– Hãy suy nghiệm kỹ, này Aggivessana. Sau khi suy nghiệm kỹ, này Aggivessana, ông hãy trả lời. Lời nói cuối của ông không phù hợp lời nói đầu của ông, lời nói đầu của ông không phù hợp lời nói cuối của ông. Nay Aggivessana, ông nghĩ thế nào? Như ông nói: “Các hành là tự ngã của ta”, ông có quyền hành gì đối với các hành ấy và có nói được rằng: “Các hành của tôi phải như thế này, các hành của tôi không phải như thế này” không?

– Thưa không, Tôn giả Gotama.

– Hãy suy nghiệm kỹ, này Aggivessana. Sau khi suy nghiệm kỹ, này Aggivessana, ông hãy trả lời. Lời nói cuối của ông không phù hợp lời nói đầu của ông, lời nói đầu của ông không phù hợp lời nói cuối của ông. Nay Aggivessana, ông nghĩ thế nào? Như ông nói: “Thức là tự ngã của ta”, ông có quyền hành gì đối với thức ấy và có nói được rằng: “Thức của tôi phải như thế này, thức của tôi không phải như thế này” không?

– Thưa không, Tôn giả Gotama.

– Hãy suy nghiệm kỹ, này Aggivessana. Sau khi suy nghiệm kỹ, này Aggivessana, ông hãy trả lời. Lời nói cuối của ông không phù hợp lời nói đầu của ông, lời nói đầu của ông không phù hợp lời nói cuối của ông. Nay Aggivessana, ông nghĩ thế nào? Sắc là thường hay vô thường?

- Vô thường, Tôn giả Gotama.
- Cái gì vô thường thì cái ấy là khổ hay lạc?
- Là khổ, Tôn giả Gotama.
- Cái gì vô thường, khổ, biến hoại; có hợp lý chăng khi chánh quán cái ấy là: “Cái này là của tôi, cái này là tôi, cái này là tự ngã của tôi”?
- Thừa không, Tôn giả Gotama.
- Nay Aggivessana, ông nghĩ thế nào? Thọ... (như trên)... tưởng... (như trên)... các hành... (như trên). Nay Aggivessana, ông nghĩ thế nào? Thức là thường hay vô thường?
- Vô thường, Tôn giả Gotama.
- Cái gì vô thường là khổ hay lạc?
- Là khổ, Tôn giả Gotama.
- Cái gì vô thường, khổ, biến hoại; có hợp lý chăng khi chánh quán cái ấy là: “Cái này là của tôi, cái này là tôi, cái này là tự ngã của tôi”?
- Thừa không, Tôn giả Gotama.
- Nay Aggivessana, ông nghĩ thế nào? Ai ái luyến khổ, chấp trước khổ, tham đắm khổ, quán khổ và nói: “Cái này là của tôi, cái này là tôi, cái này là tự ngã của tôi.” Người ấy có thể liễu tri cái khổ của tự mình hay có thể sống trừ diệt khổ không?
- Làm sao có thể được, Tôn giả Gotama. Không thể như vậy, Tôn giả Gotama.

359. – Nay Aggivessana, như một người muốn được lõi cây, tìm cầu lõi cây, đi chỗ này chỗ kia tìm kiếm lõi cây. Người ấy cầm một cái búa sắc bén, đi vào rừng. Người ấy có thể thấy ở đây, thân một cây chuối lớn⁷ thẳng đứng, còn nhỏ, không có khúc đốt. Người ấy có thể chặt gốc cây ấy. Sau khi chặt gốc cây, người ấy chặt ngọn cây. Sau khi chặt ngọn cây, người ấy có thể lột ra các lá cuộn tròn. Nhưng khi lột ra các lá cuộn tròn, người ấy không tìm được giác cây, còn nói gì đến lõi cây. Cũng vậy, nay Aggivessana, khi được Ta hỏi, Ta cật vấn, Ta chất vấn⁸ về những lời của ông, ông đã tự tỏ ra trống rỗng, trống không, thất bại.⁹ Nhưng nay Aggivessana, những lời nói mà ông tuyên bố cho hội chúng ở Vesālī: “Ta không thấy một Sa-môn hay Bà-la-môn nào, là vị Hội chủ, là vị Giáo trưởng, vị Sư trưởng Giáo hội, dầu có tự cho là bậc A-la-hán Chánh Đẳng Giác, khi đối thoại với ta, không ai là không run sợ, không hoảng sợ, không khiếp sợ, không ai là không bị toát mồ hôi nách. Dầu ta có đối thoại với một cột trụ vô tình, cột trụ ấy khi đối thoại với ta cũng run sợ, cũng hoảng

⁷ Cây chuối là một điển hình cho loại cây không có lõi. Xem S. III. 142.

⁸ M. I. 130.

⁹ *Aparaddha* = *Parājita*: Thất bại. Xem M. I. 440.

sợ, cũng khiếp sợ, hoảng nữa là một người thường.” Nhưng chính từ nơi trán của ông, này Aggivessana, những giọt mồ hôi đang chảy xuống, sau khi thấm qua thượng y, đang rơi xuống đất. Còn Ta, này Aggivessana, nay không có mồ hôi nào trên thân Ta.

Rồi Thế Tôn để lộ kim thân cho hội chúng ấy thấy. Khi nghe nói vậy, Niganthaputta Saccaka im lặng, hồ thẹn, thụt vai, cúi đầu, ngồi bàng hoàng, không nói một lời.

360. Rồi Dummukha, một người con Licchavi, biết được Niganthaputta Saccaka im lặng, hồ thẹn, thụt vai, cúi đầu, ngồi bàng hoàng, không nói một lời, liền bạch Thế Tôn:

– Bạch Thế Tôn, con có một ví dụ.

Thế Tôn nói:

– Này Dummukha, hãy nói lên ví dụ ấy.

– Bạch Thế Tôn, như một hồ sen không xa làng hay thị trấn bao nhiêu, ở đây có con cua. Bạch Thế Tôn, rồi một số đông con trai hay con gái đi ra khỏi làng hay thị trấn ấy, đến tại hồ sen kia; sau khi đến, lặn xuống hồ nước ấy bắt con cua lên và đặt nó trên đất khô. Bạch Thế Tôn, khi con cua này thò ra cái càng nào, thì các đứa con trai hay con gái ấy, với cái gậy hay miếng sành, chặt, bẻ gãy và đập nát cái càng ấy. Như vậy, bạch Thế Tôn, con cua ấy bị chặt, bị bẻ gãy, bị đập nát tất cả càng, không thể lộn xuống hồ sen ấy như trước. Cũng vậy, bạch Thế Tôn, mọi khúc thuyết, gian kế, tranh luận của Niganthaputta Saccaka đã bị Thế Tôn chặt đứt, bẻ gãy, đập tan. Và nay, bạch Thế Tôn, Niganthaputta Saccaka không thể đến gặp Thế Tôn, chớ đừng nói là có ý định đàm luận.

Khi được nghe nói vậy, Niganthaputta Saccaka nói với Licchavi Dummukha:

– Ông hãy ngừng nói, Dummukha! Ông hãy ngừng nói, Dummukha! Chúng tôi không đàm luận với ông. Chúng tôi đang đàm luận với Tôn giả Gotama.

361. Tôn giả Gotama, hãy để yên những lời nói của chúng tôi và lời nói của các Sa-môn, Bà-la-môn khác. Tôi nghĩ cuộc đàm luận vô bổ này thật đáng hối tiếc!¹⁰ Cho đến mức độ nào, một đệ tử Thanh văn của Tôn giả Gotama trở thành tuân phụng giáo điển, chấp nhận giảng huấn,¹¹ nghi ngờ được đoạn trừ, do dự được diệt tận, thành tựu vô úy, sống trong Giáo hội Bốn sư, khỏi phải nương tựa một ai?

– Ở đây, này Aggivessana, đệ tử Thanh văn của Ta, đối với mọi sắc pháp thuộc quá khứ, tương lai, hiện tại, hoặc nội hay ngoại, hoặc thô hay tế, hoặc liệt hay thắng, hoặc xa hay gần, thấy như thật với chánh trí tuệ là: “Cái này không phải của tôi, cái này không phải là tôi, cái này không phải tự ngã của tôi.” Đối với mọi cảm thọ... đối với mọi tưởng... đối với mọi hành... đối với mọi thức

¹⁰ *Vilāpa vilāpita*: Nói lời vô ích.

¹¹ *Ovādappaṭikara*. Xem M. I. 491.

thuộc quá khứ, tương lai, hiện tại, hoặc nội hay ngoại, hoặc thô hay tế, hoặc liệt hay thắng, hoặc xa hay gần, thấy như thật với chánh trí tuệ là: “Cái này không phải của tôi, cái này không phải là tôi, cái này không phải tự ngã của tôi.” Cho đến mức độ như vậy, này Aggivessana, một đệ tử Thanh văn của Ta trở thành tuân phụng giáo điền, chấp nhận giảng huấn, nghi ngờ được đoạn trừ, do dự được diệt tận, thành tựu vô úy, sống trong Giáo hội Bốn sư, khỏi phải nương tựa một ai.

– Cho đến mức độ nào, này Tôn giả Gotama, Tỷ-kheo là bậc A-la-hán, các lậu hoặc đã tận, tu hành thành mãn, các việc nên làm đã làm, đã đặt gánh nặng xuống, các mục tiêu đã đạt, hữu kiết sử đã đoạn trừ, được chánh trí giải thoát?

– Ở đây, này Aggivessana, Tỷ-kheo đối với bất cứ sắc pháp nào thuộc quá khứ, tương lai, hiện tại, hoặc nội hay ngoại, hoặc thô hay tế, hoặc liệt hay thắng, hoặc xa hay gần, tất cả các sắc pháp, sau khi như thật quán sát với chánh trí tuệ: “Cái này không phải của tôi, cái này không phải là tôi, cái này không phải tự ngã của tôi”, chứng được Vô chấp thủ giải thoát. Đối với bất cứ thọ nào... bất cứ tưởng nào... bất cứ hành nào... đối với bất cứ thức nào thuộc quá khứ, tương lai, hiện tại, hoặc nội hay ngoại, hoặc thô hay tế, hoặc liệt hay thắng, hoặc xa hay gần, tất cả các thức, sau khi như thật quán sát với chánh trí tuệ: “Cái này không phải của tôi, cái này không phải là tôi, cái này không phải tự ngã của tôi”, chứng được Vô chấp thủ giải thoát. Cho đến mức độ này, này Aggivessana, Tỷ-kheo là bậc A-la-hán, các lậu hoặc đã tận, tu hành thành mãn, các việc nên làm đã làm, đã đặt gánh nặng xuống, các mục tiêu đã đạt, hữu kiết sử đã đoạn trừ, được chánh trí giải thoát. Với tâm giải thoát như vậy, này Aggivessana, Tỷ-kheo thành tựu ba pháp vô thượng:¹² Kiến vô thượng, Đạo vô thượng, Giải thoát vô thượng. Được giải thoát như vậy, này Aggivessana, vị ấy chỉ kính lễ, tôn trọng, đánh lễ, cúng dường Như Lai: “Thế Tôn đã giác ngộ, Ngài thuyết pháp để giác ngộ. Thế Tôn đã điều phục, Ngài thuyết pháp để điều phục. Thế Tôn đã tịch tĩnh, Ngài thuyết pháp để tịch tĩnh. Thế Tôn đã vượt qua, Ngài thuyết pháp để vượt qua. Thế Tôn đã chứng Niết-bàn, Ngài thuyết pháp để chứng Niết-bàn.”¹³

362. Được nghe nói vậy, Niganthaputta bạch với Thế Tôn:

– Tôn giả Gotama, chúng tôi thật là lỗ mãng, chúng tôi thật là khinh suất. Chúng tôi đã dám nghĩ dùng lời nói để luận chiến với Tôn giả Gotama! Này Tôn giả Gotama, rất có thể còn có sự an toàn cho một người chiến đấu với con voi điên, nhưng không thể có sự an toàn cho một người chiến đấu chống Tôn giả Gotama! Này Tôn giả Gotama, rất có thể còn có sự an toàn cho một người chiến đấu chống đám lửa hừng, nhưng không thể có sự an toàn cho một người chiến đấu chống Tôn giả Gotama! Này Tôn giả Gotama, rất có thể còn có sự an toàn cho một người chiến đấu với con rắn độc dữ tợn, nhưng không thể có sự an toàn cho một người chiến đấu với Tôn giả Gotama! Tôn giả Gotama, chúng

¹² *Anuttariya*. Xem D. III. 219.

¹³ D. III. 54.

tôi thật là lỗ mãng, chúng tôi thật là khinh suất. Chúng tôi đã dám nghĩ dùng lời nói để luận chiến với Tôn giả Gotama! Mong Tôn giả Gotama nhận lời, ngày mai dùng bữa ăn của tôi cùng với chúng Tỷ-kheo!

Thế Tôn im lặng nhận lời.

363. Rồi Niganthaputta Saccaka, sau khi biết Thế Tôn đã nhận lời, liền nói với các Licchavi:

– Các Tôn giả Licchavi hãy nghe tôi. Sa-môn Gotama ngày mai được mời ăn với chúng Tỷ-kheo. Hãy đem đến cho tôi những gì quý vị nghĩ là hợp thời.

Rồi những Licchavi ấy, sau khi đêm ấy đã mãn, cho đem đến Niganthaputta Saccaka khoảng năm trăm phần cơm cúng dường nấu với sữa. Rồi Niganthaputta Saccaka, tại vườn của mình, cho soạn các món ăn thịnh soạn loại cứng và loại mềm, rồi cho báo tin giờ cho Thế Tôn:

– Tôn giả Gotama, nay đã đến giờ, cơm đã sửa soạn xong.

Rồi Thế Tôn vào buổi sáng đắp y, cầm y bát, đi đến khu vườn của Niganthaputta Saccaka; sau khi đến, Ngài ngồi trên chỗ đã soạn sẵn cùng với chúng Tỷ-kheo. Rồi Niganthaputta Saccaka, tự tay hầu hạ các món ăn thịnh soạn loại cứng và loại mềm cho chúng Tỷ-kheo, dẫn đầu là đức Phật. Rồi Niganthaputta Saccaka sau khi biết Thế Tôn dùng bữa ăn đã xong, tay đã rời khỏi bát, liền lấy một chiếc ghế thấp khác và ngồi xuống một bên. Sau khi ngồi xuống một bên, Niganthaputta Saccaka bạch Thế Tôn:

– Nay Tôn giả Gotama, trong cuộc bố thí này, nếu có công đức và công đức địa,¹⁴ mong rằng những vị bố thí sẽ được hưởng hạnh phúc.

– Nay Aggivessana, sẽ có [công đức] cho những người bố thí, đối với người đáng được cúng dường như ông, dầu ông không phải là không có tham, không phải là không có sân, không phải là không có si; sẽ có [công đức] cho ông, này Aggivessana, đối với người đáng được cúng dường như Ta, và Ta là người không có tham, không có sân, không có si.¹⁵

¹⁴ *Puññamahī*. *MA*. II. 283 viết *vipākakkhandhānamyeva parivāro*, nghĩa là điều gì làm cho sự tích lũy quả trong tương lai thêm chồng chất.

¹⁵ *MA*. II. 283 nêu rõ, các vị Licchavi cúng dường cho Saccaka, không phải cho đức Phật; còn Saccaka cúng dường lên đức Phật.

